

GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG QUẢNG NAM VÀ XU HƯỚNG VẬN ĐỘNG BIẾN ĐỔI TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP

QUANG NAM'S TRADITIONAL CULTURAL VALUES AND CHANGE MOTIVATION TREND IN INTEGRATION PERIOD

Ngày nhận bài: 03/09/2020

Ngày chấp nhận đăng: 19/12/2020

Hoàng Thị Kim Liên

TÓM TẮT

Giá trị văn hóa Quảng Nam được hình thành và phát triển dưới sự tác động của hoàn cảnh lịch sử - tự nhiên và kinh tế - xã hội, đồng thời đó cũng là kết quả của quá trình cộng cư và sự giao lưu, tiếp biến văn hóa lâu dài trên vùng đất Quảng Nam, chứa đựng nhiều giá trị quý giá. Tuy nhiên, trong quá trình hội nhập muốn “hòa nhập” mà không bị “hòa tan” là một việc làm không hề dễ dàng bởi quá trình đó đã và đang làm xáo trộn, biến đổi nhiều bậc thang giá trị văn hóa Quảng Nam. Kết quả nghiên cứu góp phần làm sáng tỏ những biến đổi tích cực phù hợp để kế thừa phát huy cùng với các địa phương khác trong cả nước thực hiện mục tiêu xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Từ khóa: Giá trị văn hóa; giá trị văn hóa Quảng Nam; vận động biến đổi; hội nhập.

ABSTRACT

Quang Nam's cultural values are formed and developed under the impact of historical, natural and socio-economic events, as well as the results from processes of immigration exchange and acculturation. However, in the integration process, it is really difficult to "integrate" without being "dissolved" as that process has been disturbing and changing a lot of cultural values of Quang Nam. The study findings make a contribution to clarifying the positive changes which are suitable for inheritance and improvement. Then together with other localities in the country, Quang Nam carries out the mission of building an advanced culture imbued with national identity.

Keywords: Cultural values, Quang Nam's cultural values, change motivation, integration.

1. Đặt vấn đề

Cùng với sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay, việc mở cửa hội nhập giao lưu văn hóa với tất cả các nước trên thế giới là một xu thế và quy luật tất yếu. Chúng ta không thể bảo tồn những giá trị văn hóa của dân tộc bằng cách khép kín, thu mình, đóng cửa, nhưng ngược lại, chúng ta cũng không thể thực sự phát triển nền văn hóa dân tộc nếu như mở cửa không kiểm soát, đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc. Do đó, để bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc, một mặt chúng ta phải giữ gìn cốt cách truyền thống bản sắc văn hóa dân tộc, mặt khác phải mở rộng giao lưu và tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại.

Trong quá trình giao lưu và hội nhập đó đã làm cho những giá trị văn hóa Quảng Nam vận động biến đổi theo, bên cạnh những biến đổi tích cực, quá trình hội nhập cũng đã du nhập nhiều sản phẩm văn hóa độc hại, lối sống lai căng làm ảnh hưởng xấu đến truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc ta nói chung và Quảng Nam nói riêng. Do đó, muốn “hòa nhập” mà không bị “hòa tan” đều phải quan tâm đúng mức đến việc giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa quý báu của dân tộc nói chung, của từng địa phương nói

Hoàng Thị Kim Liên, Trường Đại học Kinh tế -
Đại học Đà Nẵng

riêng. Đó cũng là sự tự ý thức cần thiết để có thêm nội lực, đồng thời có ý nghĩa thiết thực góp phần vào việc hoạch định đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của một quốc gia dân tộc nói chung và Quảng Nam nói riêng.

2. Những giá trị văn hóa Quảng Nam

2.1. Khái quát một số đặc điểm hình thành giá trị văn hóa Quảng Nam

Văn hóa Quảng Nam là một bộ phận nằm trong dòng chảy chung của nền văn hóa dân tộc, những giá trị văn hóa đó do con người tiền Quảng Nam và Quảng Nam sáng tạo ra trong quá trình lao động của mình, vừa phản ánh điều kiện tự nhiên lịch sử, xã hội và con người Quảng Nam đồng thời mang những nét chung thống nhất với những giá trị của văn hóa Việt Nam.

Cùng với lịch sử hàng nghìn năm văn hiến của dân tộc, Quảng Nam là một trong những vùng đất có bề dày về truyền thống văn hóa. Trong quá trình khai phá, sáng tạo và tiếp biến của các thế hệ người dân Quảng Nam đã để cho thế hệ sau một kho tàng văn hóa vô cùng phong phú, đa dạng, đặc sắc.

Do những đặc thù về địa lý - lịch sử, địa lý - nhân văn, văn hóa Quảng Nam được hình thành trong tổng thể vùng văn hóa miền Trung dựa trên nền văn hóa Sa Huỳnh và nền văn hóa Chăm-pa. Nền văn hóa Sa Huỳnh và văn hóa Chăm-pa lại được hình thành trên cơ sở hội tụ từ sự “bản địa hóa” nền văn hóa Đông Á và Nam Á, cho nên tìm hiểu văn hóa Quảng Nam ngoài những vấn đề mang tính bản chất chung của nền văn hóa Việt Nam, còn có những bản sắc rất riêng, rất đậm đà - Quảng Nam. Có thể nói, ít nơi nào ở miền Nam có được bề dày cũng như sự đa dạng trầm tích văn hóa như ở đây.

Quảng Nam là một trong những vùng đất có dấu tích con người tồn tại, tụ cư và sinh sống lâu đời. Cư dân trên đất Quảng Nam

ngày nay và trước đây là những người có mặt từ rất sớm trong lịch sử phát triển của vùng đất như: người Chăm bản địa, các dân tộc miền núi: Cotu, Xơđăng, Giẻ - Triêng, Cor..., vừa là cư dân từ nơi khác chuyển đến như các tỉnh: Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa..., các nước: Trung Hoa, Nhật Bản..., họ đoàn kết cùng nhau khai phá vùng đất, bảo vệ, xây dựng và phát triển Quảng Nam ngày càng giàu đẹp hơn.

Quá trình cộng cư ở Quảng Nam đã dẫn đến một hệ quả tất yếu đó là sự giao lưu văn hóa giữa các cộng đồng dân cư tạo nên nét văn hóa rất đặc trưng của một vùng đất.

Bên cạnh sự giao thoa với nền văn hóa Chăm-pa, cộng đồng cư dân Quảng Nam còn có sự giao lưu, tiếp biến với nền văn hóa bên ngoài. Cuối thế kỷ XVI đầu thế kỷ XVII, chúa Nguyễn ở Đàng Trong đã mở cửa giao lưu với Châu Á và các nước phương Tây. Để thuận lợi cho việc buôn bán, chúa Nguyễn ở Đàng Trong đã cho phép người Hoa và người Nhật lựa chọn một địa điểm thuận tiện để xây dựng khu phố riêng, sống theo phong tục, tập quán riêng của nước mình và Hội An địa bàn có vị trí thuận lợi được lựa chọn làm nơi sinh sống của cộng đồng người Hoa và người Nhật. Vì vậy, Hội An trở thành trung tâm của quá trình giao lưu văn hóa trên vùng đất Quảng Nam.

Bên cạnh con đường ngoại thương, quá trình giao lưu, tiếp xúc văn hóa trong thời kỳ chiến tranh chống Pháp và Mỹ trên đất Quảng Nam cũng đã làm cho nền văn hóa ở đây có sự chuyển biến nhất định. Trong thời Pháp thuộc, sự phản kháng của người dân Quảng Nam đối với nền văn hóa của kẻ thống trị rất quyết liệt, đó là sự khước từ, chống đối, không chịu khuất phục, thể hiện lòng tự trọng, tự tôn dân tộc khi bị xúc phạm. Đó cũng chính là khả năng tự vệ của văn hóa và đạo đức bản địa.

*“Đứng bên ni hàng
 Ngó bên kia Hà Thân
 Nước xanh như tàu lá
 Đứng bên tê Hà Thân
 Ngó về Hàn phố xá nghênh ngang
 Kể từ ngày Tây lại đất Hàn
 Đào sông Cầu Nhí, bòn vàng Bồng Miêu
 Dẫn lòng ai đổ đờng xiêu
 Ở nuôi phụ mẫu sớm chiều có nhau”¹*

Ngoài ý muốn của bọn xâm lược, quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân cũng có một số tác động tích cực đó là tạo những cơ sở cho quá trình dân chủ hóa xã hội, tạo ra một nếp sống văn hóa mới, du nhập các luồng tư tưởng mới tiến bộ. Người dân đã biết thay đổi cách cư trú, ăn ở, trang phục... điều đó cũng đã dẫn đến sự thay đổi cả cách suy nghĩ và cách làm ăn. Hội An tuy nhỏ nhưng là trung tâm của vùng đất Quảng Nam “Đã tiếp thu và Việt hóa một cách nhẹ nhàng và nhuần nhuyễn những phần ảnh hưởng tốt đẹp nhất của văn minh Châu Âu, tạo thành một nét văn hóa mới của riêng Hội An, tân thời mà đậm đà, vẫn nhỏ bé nhưng rất sâu sắc, và lấp lánh và tài hoa”².

Như vậy, người dân Quảng Nam vừa kế thừa sâu sắc truyền thống văn hóa của dân tộc, vừa tiếp biến một cách thông minh, khôn khéo tinh hoa văn hóa bên ngoài. Điều đó cũng tạo nên bản lĩnh ứng xử văn hóa làm nền tảng để Quảng Nam tự tin trên con đường hội nhập, toàn cầu hóa ngày nay.

2.2. Những giá trị văn hóa truyền thống Quảng Nam

Giá trị văn hoá truyền thống của một vùng đất là tác nhân trực tiếp và vô cùng quan

trọng để hình thành tính cách, nhân cách đặc thù của người Quảng Nam, và họ đã biết phát huy những tính cách đặc thù tốt đẹp đó để làm cho truyền thống địa phương ngày càng phong phú.

Tương ứng với từng thời kỳ lịch sử khác nhau, trong điều kiện chính trị, kinh tế, xã hội khác nhau, dân tộc Việt Nam nói chung và nhân dân Quảng Nam nói riêng luôn biết vận dụng sức mạnh của giá trị văn hoá truyền thống để đạt được mục tiêu của dân tộc.

Giá trị văn hoá truyền thống Quảng Nam vừa mang tính thống nhất vừa mang tính đặc thù, đồng thời được dung hợp từ nhiều luồng văn hoá khác trong đó văn hoá Việt là cốt lõi, bên cạnh đó còn mang tính liên kết cộng đồng trong xã hội cao. Chính vì vậy, những giá trị văn hoá ấy mang nhiều giá trị quý giá như giá trị giáo dục, giá trị nhân văn, giá trị thực tiễn, giá trị lý luận, giá trị xã hội, giá trị kinh tế...Tuy nhiên, trong phạm vi của bài viết, tác giả đi sâu phân tích một số giá trị tiêu biểu từ đó làm rõ xu hướng vận động biến đổi của các giá trị văn hoá ấy trong thời kỳ hội nhập.

2.2.1. Giá trị giáo dục:

Một là; Giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc. Quảng Nam vốn là vùng đất có truyền thống yêu nước thể hiện tinh thần độc lập tự chủ, sự hy sinh cao cả, tinh đoàn kết trong chiến đấu, trong chinh phục thiên nhiên. Truyền thống đó mang giá trị giáo dục cao thể hiện sức sống mãnh liệt của cộng đồng các dân tộc sinh sống trên vùng đất Quảng Nam.

Trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ và giải phóng dân tộc, tỉnh Quảng Nam đã có nhiều nhà yêu nước và canh tân lỗi lạc như: Phạm Phú Thứ, Hoàng Diệu, Nguyễn Duy Hiệu, Trần Cao Vân, Phan Châu Trinh, Trần Quý Cáp, Huỳnh Thúc Kháng, Nguyễn Văn Trỗi, Trần Duồng, Võ Chí Công...Hiện nay, Quảng Nam là tỉnh có nhiều đơn vị, cá nhân

¹ Ca dao

² Nguyễn Ngọc (2004), *Tìm hiểu con người xứ Quảng*. Ban tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam xuất bản, Tam Kỳ. tr. 218

đạt danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân nhất, có nhiều liệt sĩ, có nhiều mẹ Việt Nam anh hùng nhất cả nước. Đặc biệt, Mẹ Nguyễn Thị Thứ có 11 người thân là liệt sĩ, 1 người con còn lại của mẹ cũng là mẹ Việt Nam anh hùng, hình tượng của mẹ đã trở thành bất tử, là lòng kiêu hãnh, là niềm tự hào về đức hy sinh về truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm.

Những giá trị đó từng là nguồn sức mạnh nội sinh to lớn để quân và dân Quảng Nam vượt qua những thử thách khắc nghiệt nhất để đánh bại ngay từ đầu những âm mưu xâm lược, góp phần cùng cả nước bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ và nền văn hóa gần 4000 năm. Ngày nay, truyền thống quý báu đó là nguồn lực, là tài liệu sinh động để giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước cho thế hệ trẻ, để tạo lập ý thức xây dựng quê hương giàu mạnh, bảo vệ nét văn hóa của quê hương, tiếp nối truyền thống các thế hệ cha anh.

Hai là; *Giáo dục truyền thống hiếu học, cầu tiến*, phẩm chất thông minh, truyền thống hiếu học của học trò Quảng Nam được hình thành từ rất sớm, sử cũ triều Nguyễn chép: “Học trò chăm quân tử giữ phận mà hô thẹn việc bên cạnh”³ và núi sông thanh tú nên nhiều người có tư chất thông minh dễ học”⁴. Người Quảng Nam quý cái chữ, kính trọng thầy cô, trọng trí thức, khích lệ người đi học, ca dao Quảng Nam có câu:

“Không tham bị lúa anh đầy

*Tham ba hàng chữ làm thầy thế gian”*⁵

Trong sinh hoạt giao tiếp hằng ngày, người Quảng Nam ưa nói chữ, những người

giàu có thường hào hiệp giúp những anh học trò nghèo, học giỏi, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho con em đi học xa nhà, có hoàn cảnh khó khăn.

Có thể xem Quảng Nam là địa phương tiêu biểu nhất của vùng Trung Trung Bộ về các nhà khoa bảng là chí sĩ, sĩ phu yêu nước lừng danh. Năm 1890, vua Thành Thái đã từng xuống chiếu phong tặng danh hiệu “Ngũ phụng tề phi” khi 5 người gốc Quảng Nam cùng đậu tiến sĩ, phó bảng trong một kỳ thi Đình ở Huế. (Phạm Liệu, Phan Quang, Phạm Tuấn, Ngô Lý, Dương Hiến Tiến). Trong các kỳ thi hương, thi hội, thi đình dưới thời nhà Nguyễn tổ chức, nhiều người đã đỗ đạt cao và chính truyền thống hiếu học đó nên Quảng Nam trở thành vùng đất học nổi tiếng, sản sinh ra nhiều khoa bảng, nhiều trí thức cho đất nước. Theo sử sách ghi lại: “Trong số 32 khoa thi Hương ở trường Thừa Thiên từ 1817 đến 1918 có tất cả 911 người đăng khoa, thì trong đó có 252 người đỗ liên tiếp cả 32 khoa, chiếm tỷ lệ 27,7% tổng số người thi đỗ trường này, bằng 5,9% tổng số người thi đỗ trong cả nước. Không chỉ có nhiều người thi đỗ ở hàng trung khoa (cử nhân) mà còn nhiều người đỗ ở hàng tiểu khoa (gấp ba, gấp bốn lần số cử nhân). Về đại khoa, Quảng Nam có 14 vị tiến sĩ và 25 vị phó bảng trong tổng số 558 vị của cả nước...”⁶. Truyền thống hiếu học này vẫn được phát huy cho đến ngày nay, qua các kết quả học tập, thi cử của học sinh, sinh viên Quảng Nam không chỉ tại các trường trong tỉnh, mà còn tại các trường đại học lớn và qua các kỳ thi học sinh giỏi trong nước và quốc tế.

Từ bao đời nay, trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc là niềm tự hào vĩ đại của nhân loại. Xét trong phạm vi một tỉnh, tầng

³ Quốc sử quán triều Nguyễn (1997), *Đại Nam nhất thống chí, tập 2*, Nxb. Thuận hóa, Huế, tr.339

⁴ Cao Xuân Dục, Lưu Đức Xung, Trần Xán (1964), *Đại Nam nhất thống chí quyển 5*, Nxb. Sài Gòn, tr.15

⁵ Ca dao

⁶ Sở Văn hóa thông tin Quảng Nam (2001), *Văn hóa Quảng Nam - Những giá trị đặc trưng*, Nxb. Sở VH TT Quảng Nam, Tam Kỳ, tr.244

lớp trí thức là đại biểu tập trung trí tuệ của tỉnh nhà. Đội ngũ trí thức Quảng Nam đông đảo không chỉ trên quê hương mà còn sinh sống lập nghiệp có uy tín thành đạt, đóng góp lớn trên mọi miền đất nước. Đây là nguồn lực vô cùng quý báu cần được khai thác, phát huy nhiều hơn nữa, phải xác định đó là động lực phát triển để những người trí thức có thể đóng góp thiết thực cho quê hương, góp phần xây dựng Quảng Nam xưa anh hùng trong chiến đấu, nay giàu mạnh trong hòa bình.

Những tấm gương hiếu học, học giỏi của con người Quảng Nam trước đây đã phần nào phản ánh ý thức tự lực, tự cường trong việc nâng cao dân trí, đó là những tấm gương sáng đáng để cho thế hệ sau tự hào, noi gương, tiếp nối đặc biệt là trong thời kỳ Quảng Nam đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa như hiện nay.

Ba là; Giáo dục truyền thống yêu lao động, thông qua những loại hình văn hóa như các công trình kiến trúc nghệ thuật, các di tích lịch sử - văn hóa, văn học dân gian... với những đặc điểm riêng đã minh chứng cho tài năng và sự sáng tạo của con người trong lịch sử, là những giá trị vô cùng quý giá, thông qua những thành quả văn hoá đó đã góp phần giáo dục tinh thần yêu lao động, ý thức gìn giữ những thành quả lao động mà cha ông đã để lại trên vùng đất Quảng Nam. Đặc biệt là hình thức lễ hội của người dân, kinh nghiệm trong lao động sản xuất, trong sinh hoạt cuộc sống được tái hiện lại nhằm nhắc nhở, chuyển tải cho mọi thành viên của cộng đồng những bài học có ích về lịch sử của làng, về tinh thần lạc quan, yêu lao động, yêu quê hương đất nước, có tác động giáo dục đạo đức, truyền thống của mọi thành viên của làng nhất là thế hệ trẻ, qua đó các thành viên trong cộng đồng làng xã có thêm những hiểu biết về địa phương mình để từ đó có ý thức giữ gìn, tôn tạo, trùng tu và bảo vệ những di sản văn hóa, những phong tục tập quán tốt

đẹp, lễ hội truyền thống ...của chính nơi chôn nhau cắt rốn của mình.

2.2.2. *Giá trị nhân văn*

Văn hóa Quảng Nam thông qua các hình thức biểu hiện của nó đã hàm chứa giá trị nhân văn sâu sắc. Các giá trị văn hóa Quảng Nam mà đặc biệt là các giá trị truyền thống như truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm, truyền thống hiếu học, tính cách và tín ngưỡng tâm linh...đều hướng đến cái tốt, cái thiện, tạo động lực giúp con người vượt qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.

Các hoạt động lễ hội của người dân ở Quảng Nam phong phú và đa dạng cả về hình thức lẫn nội dung. Các lễ hội đã mang trong mình những giá trị tốt đẹp giữa người với người, giữa cá nhân với cộng đồng, giữa con người với thiên nhiên. Các hoạt động lễ hội luôn gắn với các công trình kiến trúc tôn giáo - tín ngưỡng nhưng dấu vết của tín ngưỡng phồn thực của cư dân nông nghiệp, ngư nghiệp. Ở Quảng Nam, các lễ hội phổ biến là các lễ hội nước như lễ hội Cầu Ngư (thờ cá Ông), lễ Kỳ Yên rước Long Chu, lễ Cầu Bông (ở Trà Quế), lễ Bà Thu Bồn ở Duy Xuyên, lễ hội cúng máng nước của các tộc người thiểu số...có lễ hội miền núi, miền biển, lễ hội nông nghiệp, lễ hội tôn giáo. Tất cả đều mang yếu tố tín ngưỡng tâm linh của con người, tạo ra sự cân bằng, thống nhất trong đời sống con người, vun đắp tình làng, nghĩa xóm, đời sống cộng đồng. Thường các lễ hội này đều gắn với nước là để cầu mong bình an cho đời sống, cầu mùa màng, vạn vật luôn phát triển sinh sôi... cầu mong mưa thuận, gió hòa, quốc thái dân an, ngợi ca những bậc tiền nhân, hướng về cội nguồn truyền thống dòng tộc, làng xã, là khát vọng của con người vươn tới chân - thiện - mỹ. Đồng thời thông qua các hoạt động lễ hội con người gắn bó gần gũi với nhau hơn, hiểu và thông cảm, sẻ chia với nhau trong sinh hoạt hàng ngày. Đồng thời con người tái hiện, trao

đổi cách thức làm ăn, là chỗ dựa tinh thần để con người hướng về tổ tiên, dân tộc, về thế giới tâm linh, để con người giao cảm hoà đồng với thần linh với thiên nhiên.

Các lễ hội luôn gắn bó với không gian vật chất thiêng liêng, tráng lệ như Mỹ Sơn, Hội An và cũng trong điều kiện không gian này các hình thức lễ hội có điều kiện thể hiện một cách rõ nét nhất. Và ngược lại các ngày lễ vía, vọng, giỗ kỵ, múa hát... đã làm cho các di tích ở đây trở nên lung linh, huyền ảo, trang trọng, có hồn hơn. Các hình thức lễ hội được lưu giữ để khơi dậy thuần phong mỹ tục, nuôi dưỡng cái thiện, cái mỹ trong đời sống hiện thực của cộng đồng dân cư, phục vụ đời sống tâm linh của người dân.

Cùng với những sinh hoạt lễ hội dân gian, Quảng Nam còn là cái nôi sản sinh nhiều làn điệu dân ca, hò, vè, hát ru, hát bội... Tính cách con người Quảng Nam được bộc lộ một cách sinh động và tập trung nhất qua các sinh hoạt văn nghệ dân gian, những bài hát ru, những câu chuyện cổ tích của các dân tộc Cơ Tu, Cor, Xơ Đăng, Gié Triêng biểu hiện đời sống tâm linh của cộng đồng dân cư khi phải đối mặt với điều kiện tự nhiên khắc nghiệt của núi rừng..., những điệu hò, điệu lý của cư dân vùng đồng bằng, vùng sông nước, ven biển biểu hiện sự cần cù, nhẫn nại, chịu thương, chịu khó nhưng đầy vẻ trữ tình, lãng mạn.

Các trò chơi dân gian mà đặc biệt là hò bài chòi, ca ngợi tình yêu, tình phụ mẫu, tình thầy trò, theo những chuẩn mực đạo đức truyền thống của dân tộc thể hiện tâm tư tình cảm, ước vọng, hoài bão của con người. Họ không chỉ cầu mong cho cha mẹ, cho bản thân, gia đình mà còn cho tất cả cộng đồng. Đây cũng chính là chuẩn mực đạo đức của dân tộc ta, hướng con người đến đỉnh cao của cái thiện. Nội dung bài chòi cũng ca ngợi tình yêu đôi lứa, ca ngợi sự thủy chung, gắn bó chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn, sự ngang trái của cuộc đời như lời một câu hát:

*“Yêu nhau năm, sáu mùa trăng
Chín thương mười đời dẫu rằng cách xa
Dẫu mà hai ngó phân ly
Mình ơi hãy nhớ hồi khi còn nghèo”⁷*

Sự thủy chung, tin tưởng lẫn nhau luôn là sợi chỉ đỏ để tình yêu được bền lâu. Tình cảm phu thê thường là gam màu chủ đạo trong nội dung của những câu hát, đó có thể là sự thủy chung hay giận hờn trách móc pha chút hờn ghen đáng yêu. Nhưng cái mà họ muốn hướng đến là những giá trị nhân văn trong tình yêu, ca ngợi những đức tính tốt đẹp của con người. Một số câu hò điệu hát còn thể hiện lòng hiếu nghĩa, lòng nhân ái, sự bao dung, chia sẻ, cái tâm trong sáng của giá trị đạo đức truyền thống dân tộc.

*“Cơm cha áo mẹ chữ thầy
Lòng con ghi nhớ ơn này không phai
Mẹ cha vất vả ngày đêm
Thầy cô dạy dỗ chúng em nên người”⁸*

Những điệu hát trong bài chòi tuy khảng khái, rắn rỏi nhưng cũng mượt mà, sâu lắng, như chính tính cách của con người Quảng Nam vừa cứng cỏi, kiên định vừa uyển chuyển, linh hoạt. Có lẽ vì thế mà bài chòi đã trở thành một phần không thể thiếu của người dân nơi đây. Để rồi cứ mỗi lúc đi xa có những phút chạnh lòng nhớ về những giai điệu sâu lắng. Nó vừa duy trì tình cảm thân thiện, gắn bó, cởi mở, hòa đồng giữa mọi người với nhau, vừa bồi đắp tình cảm thẩm thiết quê hương, làng xóm, làm cho các cộng đồng dân cư tham gia sáng tạo, thưởng thức và giao lưu cũng như đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng trong sinh hoạt tinh thần của mọi người, tạo thêm niềm tin vào cuộc sống, hăng hái lao động và xây dựng quê hương.

⁷ Dân ca bài chòi

⁸ Dân ca bài chòi

2.2.3. Giá trị thực tiễn

Văn hóa Việt Nam nói chung và văn hóa Quảng Nam nói riêng luôn gắn bó chặt chẽ với đời sống của con người, là phương tiện độc đáo, hấp dẫn để con người hiểu biết, khám phá, sáng tạo. Đó là tấm gương phản chiếu đời sống, qua tấm gương sinh động này, con người hiểu biết hơn về đời sống hiện thực. Phản ánh, tái tạo lại cuộc sống chưa phải là mục đích cuối cùng của các loại hình văn hóa mà thông qua đó cung cấp tri thức, hiểu biết để con người cải tạo cuộc sống tốt đẹp. Các giá trị văn hóa chỉ trường tồn khi được nuôi dưỡng bằng thực tiễn, nếu tách rời thực tiễn văn hóa sẽ bị héo úa, khô cằn, bức tranh cuộc sống văn hóa biểu đạt sẽ trở thành giả tạo. Giá trị văn hóa Quảng Nam là sản phẩm của quá trình lao động, sản xuất, chiến đấu của các thế hệ cha anh. Vượt qua năm tháng những giá trị đó khẳng định sức sống và được bảo tồn trở thành tài sản vô giá truyền lại cho con cháu mai sau. Ngày nay những lễ hội như: lễ hội Bà Thu Bồn ở Duy Xuyên, lễ hội Chiên Đàn, lễ hội rước Cộ Bà Chợ Được ở Thăng Bình, lễ tế Cá Ông của cư dân miền biển, lễ hội Long Chu ở Hội An, lễ hội Khai Sơn ở Quế Sơn, lễ hội Mừng lúa mới, lễ Cúng máng nước ở các dân tộc thiểu số ở phía Tây... là món ăn tinh thần không thể thiếu của nhân dân địa phương.

Các hình thức văn hóa Quảng Nam thường phản ánh khá rõ tính chất thôn quê, dân dã của con người, dù ở đồng bằng, trung du hay miền núi, việc mở hội để thực hiện các tế lễ là một nhu cầu rất tự nhiên, nhằm để gửi gắm một khát vọng giản dị, rất đời thường của người dân vào cõi linh thiêng. Ngoài ra một số phong tục, tập quán, lễ hội ở đây phản ánh mối quan hệ giữa các cá nhân và giữa cá nhân và cộng đồng làng xã.

Các giá trị văn hóa Quảng Nam còn thể hiện khá chân thật trong trò chơi dân gian

của người dân Quảng Nam như những câu hát trong trò chơi bài chòi:

“Ham mê cái thứ bài chòi

Bỏ con hấn khóc cho lời rún ra

Bài chòi cứ đánh mà chơi

Dẫu mà để ruộng có tôi trông chừng

Tiết xuân thôn xóm tung bừng

Kẻ chào thua thím, kẻ mừng thua anh

Mấy chú chạy hiệu (cái) thiệt lanh

Miếng hô, tay rút thẻ, bước loanh quanh chính chòi”⁹

Là một hình thức trò chơi dân gian được tiến hành vào dịp lễ tết thu hút đông đảo người dân tham gia, trong cuộc chơi chuyện thắng thua không quan trọng mà chủ yếu để hòa mình vào không khí vui vẻ cởi mở của cộng đồng. Do vậy, đến với trò chơi này ta có thể bắt gặp những câu ca dao được anh Cái hô xướng thể hiện niềm vui cuộc sống, bình yên trong lao động nhưng cũng hết sức dí dỏm như:

“Tay bung đĩa muối, nắm lằm

Vừa đi vừa chắm té ầm xuống mương

Ông ầm huơ ông ầm

...

Một hai bậu nói rằng không

Dấu chân ai đứng bờ sông hai người

Tứ cẳng huơ tứ cẳng”¹⁰

Giá trị thực tế của văn hóa Quảng Nam còn được thể hiện trong các câu hát bả trạo của ngư dân miền biển, phản ánh cuộc sống đi biển đầy bất trắc nhưng qua đó thể hiện tinh thần lạc quan và niềm tin yêu cuộc sống, yêu nghề như:

⁹ Dân ca bài chòi

¹⁰ Ca dao

“Mây giăng mịt mù
Giông chớp sáng lò
Từ Hải Vân đến Sơn Chà
Trông bốn phía ngàn trùng sóng nước

...

Những người ngửa khi tài ba
Gặp cơn nước loạn đến ra liều mình
Những người thuyền bá linh đình
Gặp cơn sóng gió hải kinh rước thầy”¹¹

Gắn với tín ngưỡng thờ cá Ông, hát bà trạo tuy thấm đượm màu sắc bi ai nhưng không hề bi lụy, thể hiện tâm tư, cảm xúc, nguyện vọng của những người dân sông nước trước cảnh đẹp, sự trù phú của biển cả, sự biết ơn đến đức Ông đã cứu nhân độ thế cho con người vượt qua sóng gió, hiểm nguy.

Qua các hoạt động lễ hội, trò chơi dân gian, những câu ca điệu hát là dịp để cho cộng đồng dân cư vui chơi, giải trí, hưởng thụ các giá trị văn hóa do mình sáng tạo ra, đồng thời còn giúp cho họ bày tỏ những khát vọng tâm linh siêu thực, làm cho con người vui tươi, lạc quan, hăng say hơn trong quá trình lao động, sáng tạo trong sản xuất, xóa bỏ được những lo âu, phiền muộn trong cuộc sống đời thường.

Các giá trị văn hóa do nhân dân lao động sáng tạo ra có sức sống mãnh liệt đến hôm nay bởi nó rất thực tế, đáp ứng được đời sống văn hóa tinh thần của cộng đồng dân cư đồng thời thỏa mãn một phần đời sống tâm linh - tín ngưỡng, làm cho con người sẽ có niềm tin hơn, yên tâm hơn trong cuộc sống tạo ra tâm lý cân bằng, thoải mái, làm cho con người thêm vui tươi hơn, lạc quan và hăng say trong lao động, thúc đẩy quá trình lao động sản xuất sáng tạo ra của cải vật chất nhiều hơn, cuộc sống no đủ hơn.

Như vậy, giá trị văn hóa Quảng Nam được sinh ra, tồn tại và phát triển từ thực tiễn cuộc sống sinh hoạt, lao động sản xuất, đấu tranh sinh tồn với thiên nhiên với xã hội của con người. Sau đó giá trị văn hóa quay trở lại phục vụ đời sống tinh thần của con người, đó cũng là điều lý giải tại sao những giá trị văn hóa thường có sức sống mãnh liệt và trường tồn trong suốt chiều dài lịch sử.

2.3. Các xu hướng vận động biến đổi của giá trị văn hóa Quảng Nam hiện nay

Giá trị văn hóa Quảng Nam là thành quả của sự sáng tạo, giao lưu, tiếp biến của các thế hệ người dân Quảng Nam, được trao truyền từ đời này sang đời khác, từ thế hệ này sang thế hệ khác, nhưng không phải cái gì cũng “*nhất thành bất biến*” mà nằm trong sự vận động biến đổi của đời sống văn hóa theo quy luật khách quan của nó. Đồng thời, những giá trị văn hoá Quảng Nam cũng là một bộ phận nằm trong dòng chảy chung của nền văn hoá dân tộc, những giá trị văn hoá đó do con người tiền Quảng Nam và Quảng Nam sáng tạo ra trong quá trình lao động của mình, vừa phản ánh điều kiện tự nhiên lịch sử, xã hội và con người Quảng Nam đồng thời mang những nét chung thống nhất với những giá trị của văn hoá Việt Nam. Đó đó, những vận động biến đổi của các giá trị văn hoá Quảng Nam cũng có thể nhận thấy ở các địa phương còn lại trên cả nước. Tuy nhiên, trong phạm vi nghiên cứu của một bài báo, tác giả tập trung phân tích những vận động biến đổi này gắn với những việc làm thiết thực của chính người dân Quảng Nam trong giai đoạn hiện nay.

Qua thực tiễn cho thấy, giá trị văn hóa Quảng Nam đang biến đổi theo các xu hướng chủ yếu sau:

Xu hướng thứ nhất: Truyền thống yêu nước đang có xu hướng gắn liền với yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, ý chí quyết chiến, quyết thắng thực dân, đế quốc giành độc lập tự do thống nhất đất nước đã và đang

¹¹ Hát Bà trạo

trở thành ý chí vươn lên thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu, quyết tâm xây dựng xã hội vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Do nằm ở vị trí đặc biệt, là nơi đầu sóng ngọn gió, vượt qua nhiều gian khổ, người Quảng Nam đã thể hiện phẩm chất kiên cường bất khuất trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, luôn đi đầu lập nên những kỳ tích lẫy lừng, nhất là trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Quảng Nam đã được tặng danh hiệu: “Trung dũng kiên cường đi đầu diệt Mỹ”. Chính truyền thống yêu nước là động lực to lớn của nhân dân Quảng Nam trong lịch sử chống giặc ngoại xâm, phấn đấu vươn lên trong lao động sản xuất hoàn thành mục tiêu xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Đây là xu hướng tất yếu và cần thiết về mặt tư tưởng khi đất nước đang tiến những bước vững chắc trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Xu hướng này vận động biến đổi cùng với quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội trên địa bàn Tỉnh nói riêng và trong phạm vi cả nước nói chung, phù hợp với quy luật khách quan của thời kỳ đổi mới. Với xu hướng này là một động lực vô cùng quan trọng và mạnh mẽ giúp nhân dân toàn Tỉnh thực hiện thắng lợi mục tiêu mà Đảng và nhà nước đã đề ra.

Với xu hướng này, không khó để nhận thấy những tấm gương người thật, việc thật trong đời sống hoạt động lao động sản xuất của người dân Quảng Nam thời kỳ đổi mới. Điển hình như ông Phạm Ngọc Thành, nay đã 69 tuổi, một nông dân đồng thời cũng từng là người lính, “trong kháng chiến ông đã được tặng Huân chương kháng chiến Hạng 2 và nhiều bằng khen của Quân khu”¹².

Trong thời bình “với tài sản là 1 chỉ vàng cưới của 2 vợ chồng với 3 sào đất lúa, đồng thời vay mượn thêm người thân, anh em bạn bè được tầm 3,4 triệu đồng để xây chuồng, nuôi heo, gà làm bước khởi nghiệp cho bản thân... đến nay cơ ngơi của ông có 2 công ty, tạo công ăn việc làm cho 70 lao động địa phương. Ngoài làm kinh tế giỏi, bản thân ông Phạm Ngọc Thành, và các công ty do ông làm chủ đã đóng góp hàng trăm triệu đồng mỗi năm cho hoạt động xã hội, từ thiện, việc nhân nghĩa”¹³. Biểu hiện cụ thể này là minh chứng sống để thấy được sự biến đổi của truyền thống yêu nước gắn với yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, xu hướng vận động biến đổi này trên thực tế không chỉ là những ưu điểm mà còn một số hạn chế cần được định hướng để quá trình vận động, biến đổi của truyền thống yêu nước trong giai đoạn hiện nay phát huy được những tác động tích cực trong điều kiện mới. Cụ thể như một bộ phận nhân dân, cán bộ, Đảng viên xa rời mục tiêu cách mạng, vi phạm điều lệ Đảng, không gương mẫu, có biểu hiện ưu ái, vun vén cho giai đình trong quy hoạch, luân chuyển, điều động và bổ nhiệm cán bộ... những vụ việc được phát hiện, xử lý ở Tỉnh Quảng Nam trong thời gian vừa qua cũng là một minh chứng. Ngoài ra, cũng có một bộ phận nhân dân trên địa bàn tỉnh còn có tâm lý ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước. Cũng có những cá biệt được cấp vốn làm ăn để vươn lên thoát nghèo nhưng đã không đầu tư cho sản xuất mà chỉ hết cho việc tiêu dùng. Nhưng đây chỉ là một bộ phận nhỏ, không đại diện cho xu hướng chung. Ý chí, nghị lực làm kinh tế, vươn lên thoát nghèo, quyết tâm xây dựng quê hương

^{12,13} Dân Việt, Nông dân tỷ phú đi xe hơi xịn, chăm làm việc thiện, Hội nông dân Việt Nam, ngày 01/08/2019,

<http://www.hoinongdan.org.vn/sitepages/news/1079/87496/quang-nam-nong-dan-ty-phu-di-xe-hoi-xin-cham-lam-viec-thien>

Quảng Nam ngày càng phát triển mới là xu hướng tất yếu hiện nay.

Xu hướng thứ hai: Truyền thống hiếu học, ham học hỏi, cách tân, truyền thống tôn sư trọng đạo cũng có sự biến đổi nhưng sự biến đổi ấy lại không theo chiều thuận. Truyền thống hiếu học được quan tâm chú trọng trong cộng đồng hơn là truyền thống tôn sư trọng đạo, bởi một khi trong xã hội cái cá thể hóa, xã hội hóa học tập phổ biến thì vấn đề tự học trở thành cái chủ đạo, học không chỉ một lần mà học suốt đời, vì vậy mà khái niệm người thầy rộng hơn, không còn giữ nguyên giá trị trong quá khứ mà có sự biến đổi theo quy luật tất yếu của đời sống văn hóa đương đại.

Biểu hiện cụ thể của truyền thống hiếu học, ham học hỏi đã phát huy cả trong học tập và lao động sản xuất. Việc học tập không còn giới hạn ở trường, lớp mà còn thể hiện ở sự tự học của mỗi người. Thực tế cho thấy, trong quá trình lao động sản xuất truyền thống hiếu học được biểu hiện thông qua những phát minh, sáng chế như máy móc, thiết bị phục vụ cho quá trình lao động, sản xuất của mình. Điển hình như ông Lương Minh Đồng, một nông dân 59 tuổi, ở xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc, Quảng Nam, , mặc dù chỉ học hết lớp 4, nhưng với sự say mê tìm tòi, tự chế được máy cày đa năng từ những phế liệu rẻ tiền. Tại cuộc gặp mặt các nhà sáng chế không chuyên tiêu biểu năm 2015, ông chia sẻ với VnExpress: “Tôi là nông dân thuộc diện nghèo, không có trâu bò để làm ruộng nên mới tò mò tìm hiểu, làm ra chiếc máy cày để sử dụng thôi. Đến nay, chiếc máy cày đa năng của ông Đồng xuất hiện trên khắp các tỉnh thành cả nước, số lượng bán ra 8000 chiếc...”¹⁴. Như vậy, truyền thống hiếu

học, ham học hỏi và đức tính cần cù chịu khó đã phát huy trong điều kiện mới, thể hiện tinh thần tự học hỏi để có những phát minh sáng chế trong lao động sản xuất, phục vụ cho sự phát triển kinh tế của tỉnh Quảng Nam nói riêng và trên địa bàn cả nước nói chung.

Hiện nay, cùng với quá trình hội nhập và sự bùng nổ của công nghệ thông tin đã tạo điều kiện vô cùng thuận lợi để người dân Quảng Nam nói riêng và nhân dân Việt Nam nói chung có thể tiếp cận, học hỏi những tri thức nhân loại một cách chủ động, tích cực. Tuy nhiên song song với quá trình đó, nguy cơ xâm nhập của văn hoá ngoại lai cũng rất lớn, xu hướng sùng ngoại, sùng ngoại trong giới trẻ hiện nay cũng đang đặt ra nhiều thách thức trong quá trình kế thừa và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống Quảng Nam trong điều kiện mới. Trong giới trẻ, có một bộ phận, ham chơi, đua đòi không chịu khó học tập rèn luyện, chạy theo thị hiếu nhất thời... cũng đang là một thực tế đáng lo ngại.

Xu hướng thứ ba: Tinh thần đoàn kết cộng đồng gắn kết cá nhân - gia đình - dòng tộc - làng xã - Tổ quốc cũng đang có sự biến động theo xu hướng xã hội hóa và cá nhân hóa, đây là sự biến đổi trong tâm thức, ý thức của con người thời hiện đại, phù hợp với sự quá trình hội nhập quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ hiện nay. Tuy nhiên ở Quảng Nam diễn ra rất chậm, ý thức cố kết cộng đồng vẫn còn bền chặt trong đời sống xã hội. Đó là một yếu tố quan trọng để phát huy sức mạnh nội tại trong quá trình phát triển nhưng đôi khi cũng là một lực cản cho quá trình tiếp thu cái mới, cái tiến bộ.

Tác giả cuốn sách Tìm hiểu con người xứ Quảng cho rằng: “Do quá trình định cư và khai phá vùng đất này của người dân trong suốt quá trình lịch sử không phải diễn ra theo chiều tuyến tính, cứ khai phá dần dần, từng bước tuần tự từ phía bắc vào phía

¹⁴ Việt Anh, *Lão nông tự chế máy cày từ mảnh bom*, Báo điện tử VnExpress, ngày 14/5/2015, <https://vnexpress.net/lao-nong-tu-che-may-cay-tu-manh-bom-3217683.html>

nam, từ đồng bằng lên vùng bán địa và vùng núi, mà nhiều khi quanh co, nhảy cóc, đi sâu vào phía nam, phía núi trước rồi sau đó mới quay lại phía Bắc, đồng bằng hay ven biển, nên ta thấy có hiện tượng thú vị các dòng tộc thường rải rác ở các vùng nhiều khi khá xa nhau mà vẫn giữ mối quan hệ chặt chẽ”¹⁵.

So với các tỉnh phía Bắc, làng ở Quảng Nam có tính chất mở hơn, tuy một số làng quê cũng có lũy tre làng, cây đa, bến nước...nhưng nó không còn là thành lũy bao bọc kín con người trong từng thôn xóm mà mối quan hệ liên làng, siêu làng phát triển khá cao, điều đó tạo tính cộng đồng cao trong dân cư Quảng Nam, tuy nhiên ở đây tính cộng đồng không bao hàm tính cục bộ mà rộng mở như tính cách phóng khoáng của con người Quảng Nam. Tính cộng đồng rộng mở của con người Quảng Nam đặc biệt phát triển cao mỗi khi có giặc ngoại xâm, họ luôn đoàn kết gắn bó với nhau, tạo sức mạnh to lớn làm quân thù khiếp sợ.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh tinh thần đoàn kết, gắn bó để xây dựng quê hương Quảng Nam ngày càng giàu đẹp đang được phát huy trong điều kiện mới. Điển hình là phong trào “Quảng Nam chung tay vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau”, đã “hỗ trợ xây mới cho 323 nhà đại đoàn kết; hỗ trợ phát triển sản xuất cho 795 hộ; trao phương tiện sinh kế cho 1.062 hộ viên phụ nữ nghèo để phát triển sinh kế và tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình làm theo lời Bác như: Heo đất tiết kiệm, Hũ gạo

tiết kiệm, 01 ngày vì phụ nữ nghèo...”¹⁶. Thông qua phong trào chứng minh tinh thần đoàn kết, gắn bó để xây dựng quê hương Quảng Nam đã phát huy được hiệu quả tích cực trong điều kiện mới, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015 - 2020: “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Thực hiện tốt các chính sách bảo đảm an sinh xã hội. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”.

Như vậy, tinh thần đoàn kết cộng đồng gắn kết cá nhân - gia đình - dòng tộc - làng xã - Tổ quốc có nhiều điểm tích cực, cần phát huy hơn nữa trong điều kiện hiện nay. Tuy nhiên, nó cũng bộc lộ những mặt tiêu cực ảnh hưởng đến quá trình xây dựng nền văn hóa hiện đại. Trên thực tế, có không ít trường hợp sống thiếu trách nhiệm với cộng đồng, chỉ quan tâm đến lợi ích của cá nhân, gia đình, điều này thể hiện khá rõ tư tưởng của một bộ phận nhân dân mà còn ở một số cán bộ, đảng viên có chức, có quyền mang nặng ý thức gia tộc, dòng họ từ đó bỏ nhiệm, đê bạt người thân, người kém năng lực... gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng không nhỏ đến uy tín của Đảng cũng như tinh thần đoàn kết của nhân dân Quảng Nam.

Xu hướng thứ tư: Hiện nay, cùng với sự biến đổi của đời sống kinh tế, chính trị, xã hội, lối sống đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, trọng người già, trọng phụ nữ, giữ mối quan hệ hòa hiếu trong gia đình vẫn còn được xem là ưu nét đẹp truyền thống nhưng cũng có sự biến đổi theo những nấc thang giá trị mới. Nhưng sự biến đổi đó diễn ra chậm và trên thực tế thể hiện chưa rõ nét.

¹⁵ Nguyên Ngọc (2004), *Tìm hiểu con người xứ Quảng*, Ban tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam xuất bản, Tam Kỳ, trang 245

¹⁶ Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, *Báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo bền vững 2019*, Số 51/ BC –UBND, ngày 21/05/2020, tr.6.

Các phong tục tập quán, lễ hội ở Quảng Nam đang có xu hướng đơn giản hóa, các lễ hội truyền thống được phục hồi, xu hướng cách tân, đổi mới muốn làm sống dậy, làm rạo rực không khí lễ hội. Hiện tại, đa phần người dân tham gia lễ hội là muốn tìm đến sự giải trí, vui chơi nhằm thăng hoa đời sống tinh thần hơn là nghiêng về cúng tế, ràng buộc theo các lễ nghi, xét ở khía cạnh nào đó đây là xu hướng tiến bộ cần phát huy. Theo tìm hiểu của tác giả, hiện nay trên địa bàn tỉnh ngoài các lễ hội truyền thống của địa phương thì các lễ hội liên quan đến các ngành nghề, tín ngưỡng tôn giáo vẫn được thường xuyên tổ chức với những nghi thức truyền thống, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, và thực sự trở thành những hoạt động bổ ích. Bên cạnh đó, ngày nay ở Quảng Nam còn xuất hiện một số lễ hội như: Lễ hội “Quảng Nam – Hành trình Di sản”, Lễ hội “Hội An – Cảm xúc mùa hè... Các lễ hội đã đáp ứng được nhu cầu văn hoá tinh thần cũng như tín ngưỡng tâm linh của đông đảo các tầng lớp nhân dân, góp phần quan trọng để giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” đối với những người có công với quê hương, đất nước, giáo dục ý thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, môi trường sống, truyền thống cộng đồng, ý thức bảo vệ và tôn tạo các di sản văn hoá quý báu của quê hương của dân tộc. Bên cạnh đó, các hoạt động lễ hội được định hướng gắn với hoạt động du lịch, góp phần tạo công ăn việc làm cho nhân dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực hoạt động lễ hội, các trò chơi dân gian của người dân Quảng Nam hiện nay vẫn còn tồn tại nhiều yếu tố hạn chế làm giảm đi giá trị vốn có. Không ít những hiện tượng thiếu lành mạnh xuất hiện tại một số lễ hội, trò chơi dân gian, hoạt động chèo kéo khách tham gia trò chơi cá cược, hiện tượng ăn xin, móc túi... và điều đáng lo ngại nhất biến lễ hội thành hình thức kinh doanh, quảng bá làm phai mờ, xói mòn những giá trị, bản sắc của lễ hội truyền thống.

Trong quá trình vận động biến đổi những giá trị văn hóa Quảng Nam còn có xu hướng

bảo thủ, trì trệ, chậm đổi mới, ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình tiếp thu những giá trị văn hóa mới, tốt đẹp trong thời kỳ hội nhập. Bên cạnh đó, xu hướng sùng ngoại, phủ nhận các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc cũng đang là vấn đề gây bất xúc hiện nay. Đảng nhấn mạnh trong Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII: “Tệ sùng bái nước ngoài, coi thường những giá trị văn hóa dân tộc, chạy theo lối sống thực dụng, cá nhân vị kỷ... đang gây hại đến thuần phong mỹ tục của dân tộc”¹⁷. Như chúng ta biết, quá trình hội nhập mang lại rất nhiều điều mới lạ từ nhiều nền văn hóa trên thế giới cho Việt Nam nói chung và Quảng Nam nói riêng. Đối với văn hóa Quảng Nam nó là điều cũng không phải quá mới mẻ bởi vì sự hình thành những giá trị văn hóa ấy chính là quá trình cộng cư, tiếp biến văn hóa. Tuy nhiên, trong thời kỳ hội nhập quá trình tiếp biến văn hóa lại có một phần xu hướng biến đổi theo chiều hướng thực dụng, sùng bái những giá trị văn hóa ngoại lai dẫn đến phủ nhận những giá trị văn hóa truyền thống mà các thế hệ nhân dân Quảng Nam đã dày công vun đắp. Vì vậy, xu hướng này cần được quan tâm nghiên cứu ở các cấp để định hướng giá trị theo chiều hướng tích cực hơn ngăn chặn những giá trị văn hóa ngoại nhập không phù hợp.

3. Kết luận và gợi mở

Quảng Nam cũng là vùng đất có nhiều thành phần dân cư sinh sống với quá trình cộng cư lâu dài qua nhiều thế kỷ, song song với quá trình đó là sự tiếp biến văn hóa Việt - Chăm và sau đó là nơi hội tụ, giao lưu với các nền văn hóa Đông - Tây tạo ra một môi trường văn hóa mềm mại, uyển chuyển, vừa động lại rất thoáng, mang những sắc thái riêng biệt. Nhưng cốt lõi, nền tảng của nền

¹⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.46

văn hóa Quảng Nam vẫn mang đậm bản sắc của nền văn hóa Việt Nam. Những giá trị văn hóa Quảng Nam là động lực rất quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh Quảng Nam trong thời kỳ hội nhập. Quá trình vận động biến đổi của những giá trị văn hóa Quảng Nam đang có xu hướng tiếp thu có chọn lọc những giá trị văn hóa chung của nhân loại làm cho những giá trị ấy phù hợp với xu thế của nhịp sống hiện đại trong giai đoạn hiện nay.

Trong khuôn khổ một bài báo, tác giả vẫn chưa có điều kiện so sánh đối chiếu với các tỉnh, các khu vực khác trong vấn đề xu hướng vận động biến đổi các giá trị văn hóa, đó là những vấn đề hấp dẫn đối với nhiều nhà nghiên cứu và thiết thực trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa của Tỉnh Quảng Nam nói riêng và trong phạm vi cả nước nói chung

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bùi Quang Thắng (2005), *Sưu tầm, đánh giá và định hướng bảo tồn - phát huy di sản văn hóa phi vật thể ở Hội An*, Viện văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam xuất bản, Hà Nội.
- Bùi Quang Thắng (2005), *Văn hóa phi vật thể ở Hội An*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
- Cao Xuân Dục, Lưu Đức Xung, Trần Xán (1964), *Đại Nam nhất thống chí quyển 5*, Nxb. Sài Gòn.
- Dân Việt, *Nông dân tỵ phú đi xe hơi xin, chăm làm việc thiện*, Hội nông dân Việt Nam, ngày 01/08/2019, <http://www.hoinongdan.org.vn/sitepages/news/1079/87496/quang-nam-nong-dan-ty-phu-di-xe-hoi-xin-cham-lam-viec-thien>
- Đảng Cộng sản Việt Nam (1998) *Văn kiện Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Lương Ninh (2004), *Lịch sử Vương quốc Champa*, Nxb. Đại học quốc gia, Hà Nội.
- Nguyễn Quang Thắng (2002), *Quảng Nam trong hành trình mở cõi và giữ nước - Nhìn từ góc độ văn hóa*, Nxb. Tổng hợp, TP Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Ngọc (2004), *Tìm hiểu con người xứ Quảng*, Ban tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam xuất bản, Tam Kỳ.
- Ngô Đức Thịnh (2004), *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam*, Nxb. Trẻ, TP Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Hữu Thông (2005), *Văn hóa làng miền núi Trung bộ Việt Nam - Giá trị truyền thống và những bước chuyển lịch sử*, Nxb. Thuận hóa, Huế.
- Nguyễn Phước Tương (2004), *Hội An di sản thế giới*, Nxb. Văn nghệ, TP Hồ Chí Minh.
- Quốc sử quán triều Nguyễn (1997), *Đại Nam nhất thống chí, tập 2*, Nxb. Thuận hóa, Huế.
- Sở Văn hóa thông tin Quảng Nam (2001), *Văn hóa Quảng Nam - Những giá trị đặc trưng*, Sở VH TT Quảng Nam xuất bản, Tam Kỳ.
- Sở Văn hóa thông tin Quảng Nam (2004), *Phong tục - Tập quán - Lễ hội Quảng Nam*, Sở VH TT Quảng Nam xuất bản, Tam Kỳ.
- Trần Ngọc Thêm (2001), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb. TP Hồ Chí Minh. Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, *Báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo bền vững 2019*, Số 51/ BC –UBND, ngày 21/05/2020
- Việt Anh, *Lão nông tự chế máy cày từ mảnh bom*, Báo điện tử VnExpress, ngày 14/5/2015, <https://vnexpress.net/lao-nong-tu-che-may-cay-tu-manh-bom-3217683.html>